

MỘT VÀI Ý KIẾN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC GIẢNG VIÊN TRONG VIỆC ĐÀO TẠO CỬ NHÂN LUẬT CÓ CHẤT LƯỢNG CAO, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÃ HỘI VÀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

● NGUYỄN THỊ HÀ

TÓM TẮT:

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung và chất lượng đào tạo cử nhân luật nói riêng là một nhiệm vụ cấp thiết đặt ra và cần có những giải pháp hữu hiệu, khả thi. Trong đó, tăng cường chất lượng đội ngũ giảng viên là một trong những nhân tố quyết định, giữ vai trò quan trọng. Tại bài viết này, tác giả xin trao đổi về một vài ý kiến nhằm góp phần nâng cao năng lực, vai trò của người giảng viên trong việc cung cấp kiến thức và kỹ năng cho người học để có thể cạnh tranh linh hoạt trong thị trường việc làm, đáp ứng yêu cầu xã hội và bối cảnh hội nhập quốc tế.

Từ khóa: giảng viên, cử nhân luật, đào tạo luật.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thế kỷ XXI diễn ra trong bối cảnh thế giới có những biến đổi sâu sắc. Nền kinh tế thế giới chuyển từ kinh tế công nghiệp sang thời kỳ phát triển của khoa học công nghệ, của nền kinh tế tri thức, nền văn minh nhân loại chuyển từ văn minh công nghiệp sang văn minh trí tuệ. Các điều kiện kinh tế - xã hội đã và đang biến động khiến nguồn nhân lực trở thành một đòn bẩy kinh tế quan trọng hơn bao giờ hết. Phát triển đội ngũ giảng viên không chỉ đơn thuần là việc đảm bảo số lượng, đó là chiến lược đòi hỏi tổng thể các giải pháp xây dựng đội ngũ giảng

viên có chất lượng theo hướng chuẩn hóa và năng lực hội nhập, có trách nhiệm với kết quả đào tạo. Hoạt động đào tạo luật nhằm cung cấp những cử nhân luật có kiến thức và kỹ năng, cán bộ về pháp lý cho đất nước góp phần thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Giảng viên chính là yếu tố then chốt nhằm tạo ra những nhân sự có chất lượng cho thị trường lao động ngành Luật. Vì vậy, trong giới hạn bài viết, tác giả sẽ tập trung phân tích một số kiến nghị nhằm nâng cao năng lực giảng viên trong các cơ sở đào tạo luật hiện nay.

2. Khái quát về giảng viên đại học và đào tạo luật hiện nay ở nước ta

Nhà giáo nói chung, giảng viên nói riêng giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục. Giảng viên là người thực hiện chức năng giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các cơ sở giáo dục đại học, nắm vững phương pháp về giảng dạy và nghiên cứu, có năng lực trong việc sử dụng, tiếp cận các thành tựu khoa học, kỹ thuật và kiến thức nhằm truyền đạt thông tin, đào tạo con người; thường xuyên rèn luyện để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tham gia tích cực hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học nhằm ứng dụng kết quả đạt được vào thực tiễn đời sống xã hội. Với vai trò là người dạy, người gìn giữ và phát triển tri thức, người truyền thụ tri thức cho người học thì việc xây dựng đội ngũ giảng viên với tính chất của nó luôn được coi là một điều tất yếu.

Thực tiễn tại các cơ sở đào tạo luật cho thấy, trong nhiều năm qua, việc đào tạo cử nhân luật ở các cơ sở về cơ bản phần nào đã đáp ứng nhu cầu của xã hội. Đội ngũ cán bộ giảng dạy ngày càng trưởng thành, với số lượng ngày càng đông và trình độ được nâng lên. Phương pháp giảng dạy từng bước đổi mới. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy, bên cạnh những gì đạt được, việc đào tạo cử nhân luật trong thời gian qua vẫn còn không ít những khó khăn và bất cập. Hiện nay cả nước có tổng số 93 cơ sở đào tạo luật được phân bố trên cả nước với quy mô đào tạo trình độ đại học là 97.617 sinh viên, trong đó có 70.170 sinh viên chính quy; 19.393 sinh viên hệ vừa học, vừa làm; 8.054 sinh viên hệ đào tạo từ xa. Như vậy, chỉ riêng đối với hệ sinh viên chính quy thì mỗi năm các cơ sở đào tạo luật cung cấp cho thị trường lao động cả nước 17.500 cử nhân luật. Vậy, những cử nhân luật này cần phải có những kỹ năng như thế nào để có thể cạnh tranh trong thị trường lao động. Có thể thấy hiện nay, hoạt động đào tạo ở các cơ sở đào tạo luật còn gặp phải một số vấn đề như:

Thứ nhất, một số giảng viên chưa hoàn toàn thoát khỏi hình thức tổ chức dạy và học theo chương trình đào tạo cũ, chủ yếu vẫn theo lối

truyền thụ một chiều, nặng về thuyết giảng, chưa kích thích tính chủ động, sáng tạo của sinh viên. Một số nội dung giảng viên vẫn nặng về cung cấp kiến thức, ít đối thoại giữa người dạy và người học, chưa bao quát và kiểm soát được hết hoạt động học tập sinh viên. Kết thúc học phần, sinh viên chưa thực sự vững vàng về kiến thức chuyên môn, mục tiêu đào tạo về năng lực thực tiễn, kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên chưa thực sự hiệu quả. Đây là nguyên nhân chính khiến cử nhân luật khó xin được việc làm phù hợp với chuyên môn trong bối cảnh hiện nay.

Thứ hai, thực trạng nhiều cơ sở đào tạo luật, kể cả các cơ sở đào tạo luật hàng đầu như Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Khoa Luật - Trường Đại học Quốc gia Hà Nội hiện thiếu lực lượng kế cận, thế hệ cán bộ tiếp bước các Nhà giáo đã gần nghỉ hưu. Nhiều cán bộ trẻ ở các cơ sở đào tạo này chưa thực sự có kinh nghiệm và nhiệt huyết học tập để bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng phục vụ công tác đào tạo. Đặc biệt, một bộ phận giảng viên thiếu kỹ năng thực tiễn, ngoại ngữ và năng lực nghiên cứu. Giảng viên chưa chú trọng việc định hướng mục tiêu và nghề nghiệp cũng như cảm hứng cho sinh viên.

Thứ ba, chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo luật hiện nay còn thuần túy luật chưa có tính kết nối thực tiễn và liên ngành cao. Điều này dẫn tới thực trạng cử nhân luật tốt nghiệp lúng túng, bỡ ngỡ khi giải quyết các vấn đề thực tiễn ở các lĩnh vực khác nhau. Mặt khác, giảng viên chưa truyền thụ được đầy đủ các kỹ năng và chưa bồi đắp được kinh nghiệm thực tế cho sinh viên, vì vậy sinh viên sẽ cảm thấy lạc lõng và thiếu khả năng giải quyết vấn đề, thậm chí những kỹ năng mềm cơ bản như phản biện, tranh luận, trình bày vấn đề,... Tại các trường ở Úc, giảng viên luật sử dụng phương pháp giảng dạy một cách linh hoạt, trong đó có phương pháp tình huống, socrate và tranh luận, chú trọng rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho người hành nghề luật như phân tích luật, lập luận pháp lý hay kỹ năng thuyết trình². Tại các trường luật của Mỹ sinh viên năm thứ ba có thể áp dụng phương pháp thực hành trực tiếp, theo đó

sinh viên tham gia tư vấn và đại diện cho khách hàng thực sự trong khuôn khổ trợ giúp tư pháp dưới sự theo dõi của luật sư đồng thời là giáo sư. Sinh viên phải nỗ lực trong nghiên cứu hồ sơ, văn bản luật và đưa ra quan điểm, ý kiến³.

3. Một số kiến nghị đổi mới phương pháp và kỹ năng cho giảng viên trong việc đào tạo cử nhân luật theo định hướng nghề nghiệp

Bên cạnh những điều kiện, phẩm chất cần có của một giảng viên đại học, đặc thù giảng viên luật trong bối cảnh mới, đội ngũ giảng viên ở các cơ sở đào tạo luật cần xác định một số yêu cầu sau:

Thứ nhất, giảng viên phải thay đổi về nhận thức và tư duy đào tạo luật hiện nay. Đào tạo theo tiếp cận năng lực, gắn với yêu cầu của thế giới việc làm. Nhằm đáp ứng tốt với thị trường lao động, trong quá trình đào tạo các cơ sở đào tạo phải thiết kế chương trình, đầu tư về phương pháp, cách thức để giáo dục phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên. Trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành chương trình đào tạo, cơ sở đào tạo cần có sự kết nối chặt chẽ với môi trường thế giới việc làm. Vì thế, nội dung chương trình giảng dạy, việc kiểm tra, đánh giá cần thiết kế phù hợp với mục tiêu và sứ mệnh này. Các cơ sở đào tạo cần phải nghiêm túc, có trách nhiệm lắng nghe sự phản hồi của người sử dụng lao động để thiết kế, xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo, thực hiện đổi mới tư duy, thực thi các chính sách hỗ trợ sinh viên trong quá trình nghiên cứu và trải nghiệm nghề nghiệp.

Thứ hai, phải thay đổi phương pháp giảng dạy. Thực tiễn cho thấy, mọi sự thay đổi trong quá trình đào tạo từ chương trình, nội dung, cách thức đánh giá đều được thể hiện then chốt thông qua phương pháp giảng dạy của người giảng viên. Phương pháp dạy và học theo định hướng “coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học”. Đối với bậc đại học là tự nghiên cứu, tạo điều kiện cho người học phát huy tư duy sáng tạo, rèn kỹ năng thực hành, tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy tích cực “lấy người học làm trung tâm” đòi hỏi ngay từ đầu môn học, giảng viên

phải giới thiệu các tài liệu học tập đã chọn lọc theo từng vấn đề trong nội dung giảng dạy. Trên cơ sở đó, giảng viên phải nêu vấn đề, gợi mở các vấn đề để học viên tự nghiên cứu tài liệu tham khảo, từ đó giúp học viên tiếp nhận kiến thức trong sự so sánh đối chiếu, tạo thuận lợi cho học viên tích lũy được vốn kiến thức đa dạng. Áp dụng phương pháp giảng dạy mới sẽ góp phần rèn luyện khả năng xử lý, tiếp nhận tri thức và phát huy tính chủ động của người học, chú trọng tăng cường trang bị kiến thức thực tế cho người học là yêu cầu không thể thiếu đối với những người học luật, đây cũng cũng là khâu rất yếu của sinh viên các cơ sở đào tạo luật ở nước ta hiện nay. Ngoài ra, việc ứng dụng các phần mềm giảng dạy như Elearning, LMS sẽ rất hiệu quả cho sinh viên. Theo đó, giảng viên có thể cung cấp kiến thức lý thuyết, hướng dẫn sinh viên học và tìm kiếm thông tin, tài liệu học tập, các vấn đề được giao qua các tài khoản cá nhân để sinh viên tự truy cập tự học trước cũng như trao đổi qua diễn đàn với nhau. Thời gian lên lớp thay bằng việc giảng lại lý thuyết giảng viên sẽ làm nhiệm vụ hướng dẫn, thảo luận, giải đáp thắc mắc tương tác cùng sinh viên. Việc lên lớp cũng không nhất thiết ở lớp học và giáo viên trực tiếp giảng dạy mà có thể mời những người làm thực tiễn trực tiếp trao đổi hoặc giảng viên hướng dẫn sinh viên thực tế tại các doanh nghiệp, văn phòng, công ty luật, tòa án,...

Một số phương pháp giảng dạy giúp sinh viên học tập chủ động, sáng tạo trong đào tạo luật có thể áp dụng như: Phương pháp học dựa trên vấn đề, phương pháp tổ chức học tập theo nhóm, Phương pháp đóng vai, diễn án, Phương pháp nghiên cứu tình huống, giảng viên xây dựng tình huống có liên quan đến nội dung dạy học. Dạy học theo dự án, giảng viên chuẩn bị yêu cầu và nội dung các dự án. Sinh viên được giao thực hiện dự án trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm. Mỗi phương pháp dạy học đều có thế mạnh riêng, không thể có một phương pháp dạy học nào thay thế hoàn toàn cho một phương pháp khác, do đó giảng viên cần biết vận dụng, kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học, tăng cường các

phương pháp dạy học tích cực, hiện đại nhằm phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu của người học.

Thứ ba, để đạt được những yếu tố trên giảng viên cần vững vàng về kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp gắn với chuyên môn. Trước hết, người giảng viên phải thực sự là người tâm huyết với nghề nghiệp và phải nắm vững kiến thức chuyên ngành mà mình giảng dạy, đồng thời lại phải có “phông kiến thức rộng”. Điều đó đòi hỏi mỗi giảng viên phải tự nhìn lại mình về kiến thức chuyên ngành, liên ngành và phương pháp giảng dạy, rút kinh nghiệm đồng thời phải bổ sung những phần còn yếu, còn thiếu. Mỗi giảng viên phải tự mình ý thức việc tự học để không ngừng nâng cao hiểu biết, trau dồi về chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, đối với giảng viên luật, kinh nghiệm thực tiễn có ý nghĩa hết sức quan trọng. Do vậy, ngoài kiến thức lí luận chắc chắn, giảng viên tại các cơ sở đào tạo luật cần nâng cao năng lực thực tiễn. Bởi để đào tạo đội ngũ cử nhân luật có thể đáp ứng các chuẩn đầu ra và yêu cầu nhà tuyển dụng giảng viên phải giảng dạy tích hợp các kỹ năng cho sinh viên vào từng học phần, nội dung cụ thể, do đó, có nhiều chuẩn đầu ra, giảng viên buộc phải là người có khả năng thực hành nghề nghiệp như Malmqvist, Gunnarsson và Eigild đã liệt kê⁴:

“- Khi dạy các môn học theo dự án: Giảng viên phải có kỹ năng lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá dự án, kỹ năng quản lý, giao tiếp và giải quyết xung đột, làm việc nhóm;

- Khi giảng dạy các môn học có kỹ năng nghề nghiệp: giảng viên phải có chính kỹ năng thực hành nghề đó để hướng dẫn cho người học...”.

Để làm được điều đó, bên cạnh việc nghiên cứu giảng viên cần tăng cường mối quan hệ với các cơ quan tư pháp, tổ chức hành nghề luật, tham khảo kinh nghiệm của những người hành nghề luật để thu thập kiến thức, tài liệu thực tế phục vụ công tác giảng dạy.

Ngoài ra, giảng viên cần chủ động hoặc đề xuất xin được tham gia các lớp đào tạo chức danh tư pháp để tích lũy kinh nghiệm thực tiễn. Giảng viên cần tiếp cận thực tiễn thực hiện một số hoạt

động tư vấn pháp luật, tìm hiểu thực tiễn hoạt động ở các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế trên địa bàn hoặc hoạt động tư pháp, tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, trong quá trình đào tạo môn học, cần xen kẽ việc mời các chuyên gia pháp luật, cán bộ quản lý đang công tác tại các tòa án, các cơ quan tư pháp, các cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác tham gia giảng dạy và hướng dẫn thực hành cho sinh viên.

Việc tham gia hội thảo, viết các chuyên đề bài giảng, nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy cũng là một hoạt động nhằm học hỏi, tích lũy kinh nghiệm trong việc sáng tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy. Không những vậy, cần thiết xây dựng nhóm nghiên cứu nhằm tăng cường trao đổi học thuật, sáng kiến, kinh nghiệm trong nghiên cứu và trao đổi các vấn đề pháp lí có liên quan. Tổ chức và khuyến khích giảng viên tham gia hội nghị, hội thảo khoa học trong và ngoài nước nhằm trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, cần tiếp tục củng cố, thắt chặt mối quan hệ hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu ở các quốc gia và tổ chức quốc tế.

Thứ tư, bên cạnh kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, giảng viên cần tự nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh pháp lí để tiếp cận đa dạng hơn các nguồn tài liệu tham khảo nước ngoài, tích lũy nguồn kiến thức phong phú và kinh nghiệm giảng dạy từ các nước tiên tiến để truyền đạt và định hướng cho sinh viên. Ngoài ra, trong thời đại công nghệ 4.0, đòi hỏi giảng viên luật cần tự hoàn thiện kỹ năng công nghệ thông tin trong việc nghiên cứu và giảng dạy nhằm hỗ trợ đắc lực nhất cho sinh viên.

Thứ năm, giảng viên cần nâng cao hơn nữa vai trò truyền cảm hứng và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên trong quá trình giảng dạy. Thực tế hiện nay, ở nhiều trường đại học của Việt Nam chưa thực sự chú trọng đến hoạt động này. Sinh viên học thiếu tính định hướng nghề nghiệp, các em lúng túng, hoang mang, thiếu niềm tin, động lực cho tương lai nghề nghiệp của mình sau khi ra trường. Khi ra trường các em thiếu sự trải nghiệm

thực tế, thiếu các kỹ năng cần thiết mà nhà tuyển dụng cần. Muốn làm được việc này, giảng viên cũng cần thiết phải tiên phong trong việc nắm bắt xu thế, đòi hỏi của thế giới việc làm; yêu cầu, chuẩn đầu ra của nhà tuyển dụng để có những định hướng kịp thời cho người học. Hơn nữa trong công tác giảng dạy, giảng viên cần đề cao tính giáo dục phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cho các em sinh viên. Bên cạnh đó, không chỉ là người truyền thụ kiến thức, cần tiếp thêm cho các em niềm tin, động lực để các em học tập và rèn luyện tốt hơn, phát huy tiềm năng hoặc giúp các em nhận ra thế mạnh của mình.

Thứ sáu, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học, giảng dạy của thầy và học tập của trò, đầu tư tài chính, tài liệu, học liệu cho sinh viên Luật để hỗ trợ cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy như: trang bị máy chiếu, máy tính có kết nối mạng, thành lập và vận hành hiệu quả trung tâm tư vấn pháp luật, phòng xử án mô phỏng để sinh viên diễn án, thực hành. Hệ thống thư viện điện tử, nối mạng internet để cho người học có thể nghiên cứu, sưu tầm tài liệu ở các thư viện hiện đại trên thế giới. Bên cạnh đó, đối với đào tạo luật cần phải có một môi trường, không gian đào tạo mở, năng động, kết nối tốt với môi trường thực tiễn bên ngoài để sinh viên vừa có điều kiện tốt để tự học vừa có cơ hội để nghiên cứu, trải nghiệm thực hành, trau dồi kỹ năng nghề nghiệp.

Ngoài ra, giảng viên có thể kiến nghị hoặc bổ sung các tài liệu tham khảo, thu thập nguồn tài liệu phong phú, đặc biệt các bản án, án lệ, phán quyết, các hợp đồng mẫu,... để sinh viên có thể tiếp cận, nghiên cứu, tự học. Cần có những kênh để phối hợp với các cơ sở đào tạo luật trong nước và nước ngoài để chia sẻ và cùng xây dựng một cơ sở dữ liệu số hóa các tài liệu cho sinh viên trao đổi, nghiên cứu.

Cuối cùng, các cơ sở đào tạo luật cần lập một nhóm các chuyên gia, giảng viên giỏi có kinh nghiệm, có thể mời thêm các giảng viên thỉnh giảng nước ngoài tiến hành việc chia sẻ, truyền dạy một số chuyên đề ở các cơ sở đào tạo luật khác nhau để sinh viên và giảng viên trẻ có cơ hội học hỏi, tiếp thu kinh nghiệm, truyền động lực và tăng cường uy tín, chất lượng của các cơ sở đào tạo.

4. Kết luận

Tóm lại, trong xu thế đổi mới toàn diện giáo dục, bối cảnh hội nhập quốc tế, giảng viên phải không ngừng hoàn thiện về trình độ chuyên môn, về phương pháp, kỹ năng, về quan niệm, nhận thức trong đào tạo; về cách thức đối xử và đánh giá người học; về trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin. Giảng viên trong các cơ sở đào tạo luật phải nâng cao hơn nữa trách nhiệm đối với sản phẩm giáo dục của mình nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, bùng nổ cách mạng công nghệ 4.0 và toàn cầu hóa ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Đặng Hải Yến, Chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo luật dưới góc nhìn của doanh nghiệp và một số kiến nghị hoàn thiện

²Nguyễn Văn Quang, Đào tạo Luật ở các trường Luật của Australia: Một vài kinh nghiệm cho đào tạo luật ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập, Tạp chí Luật học, số 11/2012, tr.59

³Lê Thu Hà, Chế độ đào tạo Luật tại Hoa Kỳ, Nghiên cứu lập pháp, số 2/2005, tr.72-76

⁴Malmqvist, J., Gunnarsson, S. & Vivilg, M. E. (2008), Faculty professional competence development programs - Comparing approaches from three universities. Kỷ yếu hội thảo CDIO quốc tế lần thứ 4, Hoogeschool Gent, Gent, Belgium.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). *Chuẩn năng lực giảng viên giáo dục đại học định hướng nghề nghiệp. Dự án phát triển giáo dục đại học định hướng nghề nghiệp ứng dụng ở Việt Nam giai đoạn 2 năm 2014*.
2. Lê Tiến Châu (2005). Thực trạng đào tạo Luật hiện nay ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 4/2005.
3. Lê Thu Hà (2005). Chế độ đào tạo Luật tại Hoa Kỳ. *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 2, 2005, tr.72-76.
4. Nguyễn Văn Quang (2012). Đào tạo Luật ở các trường Luật của Australia: Một vài kinh nghiệm cho đào tạo luật ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập. *Tạp chí Luật học*, số 11/2012, tr.59.
5. Malmqvist, J., Gunnarsson, S. & Vivilg, M. E. (2008). *Faculty professional competence development programs - comparing approaches from three universities*. Kỷ yếu hội thảo CDIO quốc tế lần thứ 4, Hoogeschool Gent, Gent, Belgium.

Ngày nhận bài: 9/1/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 19/1/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 29/1/2021

Thông tin tác giả:

TS. NGUYỄN THỊ HÀ

Khoa Luật - Đại học Vinh

**SOME RECOMMENDATIONS ABOUT IMPROVING
THE QUALITY OF LECTURERS IN LAW TRAINING
TO ENHANCE THE COMPETITIVENESS OF STUDENTS**

● Ph.D **NGUYEN THI HA**

Faculty of Law, Vinh University

ABSTRACT:

Improving the quality of human resources in general and the quality of law graduates in particular is an urgent task that requires effective and feasible solutions. Enhancing the quality of the faculty is one of the decisive solutions. This paper discusses some ideas to contribute to improving the capacity and role of the teacher in providing knowledge and skills for learners to help them improve their competitiveness, meeting the social requirements and the country's international integration process.

Keywords: lecturer, law graduates, law training.